

Báo cáo nghiên cứu

BỘ CÔNG CỤ ĐÁNH GIÁ DỊCH VỤ CHĂM SÓC SỨC KHOẺ TÂM THẦN CHO NGƯỜI LGBTI+



Báo cáo nghiên cứu

BỘ CÔNG CỤ ĐÁNH GIÁ DỊCH VỤ CHĂM SÓC SỨC KHỎE TÂM THẦN CHO NGƯỜI

LGBTI+

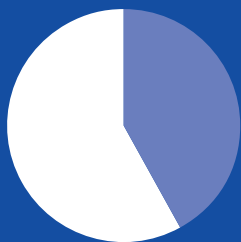
Trong khuôn khổ dự án “Tăng quyền và độ tiếp cận cho hệ thống hỗ trợ sức khỏe tâm thần dành cho người LGBTI+ trẻ” (BEASY), Trung tâm ICS triển khai đánh giá thực tế các cơ sở cung cấp dịch vụ sức khỏe tâm lý dựa trên mức độ an toàn, dễ tiếp cận, và thân thiện với thanh niên người LGBTI+. Hoạt động này nhằm góp phần xây dựng hệ thống hỗ trợ tâm lý có chất lượng và nhạy cảm giới, đồng thời tạo ra báo cáo tham chiếu giúp cộng đồng dễ dàng tiếp cận dịch vụ phù hợp.

DỰ ÁN CỦA TRUNG TÂM ICS – THÁNG 4 NĂM 2026

THIẾT KẾ BỘ CÔNG CỤ ĐÁNH GIÁ DỊCH VỤ CHĂM SÓC SỨC KHỎE TÂM THẦN CHO NGƯỜI LGBTI+

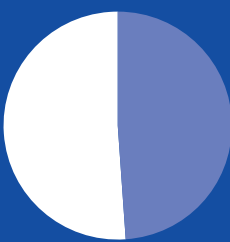
Bối cảnh và lý do nghiên cứu

Cộng đồng LGBTI+ đối mặt với tình trạng bất bình đẳng về sức khỏe tâm thần do “Căng thẳng thiểu số” (Minority Stress) - bao gồm các áp lực từ bên ngoài (kỳ thị, phân biệt đối xử) và bên trong (tự kỳ thị, che giấu bản dạng). Tại Việt Nam, nghiên cứu “Đánh giá thực tiễn nhu cầu và khả năng tiếp cận hỗ trợ sức khỏe tâm thần của người LGBTI+ trẻ tại Việt Nam” (Nguyễn và cộng sự, 2025) cho thấy tỷ lệ các dấu hiệu trầm cảm (42%), lo âu (49%) và ý định tự tử (8.2%) ở nhóm này ở mức báo động.



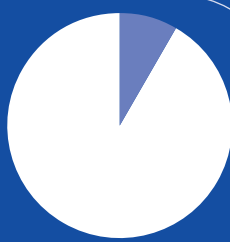
Tỷ lệ các dấu hiệu
trầm cảm

42%



Tỷ lệ các dấu hiệu
lo âu

49%



Tỷ lệ các dấu hiệu
có ý định tự tử

8,2%

Hình 1: Nghiên cứu “Đánh giá thực tiễn nhu cầu và khả năng tiếp cận hỗ trợ sức khỏe tâm thần của người LGBTI+ trẻ tại Việt Nam”

Rào cản tiếp cận dịch vụ



Nỗi lo bị hiểu sai, sử dụng sai đại từ nhân xưng hoặc giả định dị tính từ chuyên viên.



Thiếu hụt các cơ sở có chuyên môn về SOGIESC (Xu hướng tính dục, Bản dạng giới và Thể hiện giới).



Chưa có bộ công cụ chuẩn hóa/tiêu chuẩn để định hướng việc nhận định/đánh giá mức độ “thân thiện với LGBTI+” tại các cơ sở y tế Việt Nam.

Mục tiêu và phương pháp

Mục tiêu

Xây dựng, thử nghiệm và hoàn thiện bộ công cụ đánh giá mức độ an toàn, thân thiện của các dịch vụ sức khỏe tâm thần tại Việt Nam.

Phương pháp



ĐỊNH LƯỢNG

Sử dụng thang đo chuẩn hóa về năng lực lâm sàng của chuyên viên (LGBT-DOCSS) và thang đo mức độ hài lòng của thân chủ (CSS).



ĐỊNH TÍNH

Phỏng vấn sâu đại diện cơ sở, thảo luận chuyên gia và thân chủ.



KHÁCH THỂ

Quản lý cơ sở, chuyên viên tâm lý và người LGBTI+ trẻ (18–30 tuổi) tại TP.HCM.

Thời gian triển khai dự án

THÁNG 7/2025 ĐẾN THÁNG 1/2026

Nghiên cứu đã được phê duyệt bởi Hội đồng Đạo đức Trường ĐH KHXH&NV - ĐHQG-HCM (Mã số: 40-2025), tuân thủ tiêu chuẩn APA và Tuyên bố Helsinki.

THIẾT KẾ BỘ CÔNG CỤ ĐÁNH GIÁ DỊCH VỤ CHĂM SÓC SỨC KHỎE TÂM THẦN CHO NGƯỜI LGBTI+

Kết quả nghiên cứu

01. Khảo sát định lượng

VỀ PHÍA CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ

Thực trạng cho thấy sự thiếu hụt về khung pháp lý và hạ tầng chuyên biệt, khi chỉ có khoảng 30–40% đơn vị ban hành chính sách bằng văn bản về việc không phân biệt đối xử với người LGBTI+. Các yếu tố về môi trường vật lý như dấu hiệu nhận diện bao hàm (cờ cầu vồng, sticker) hay nhà vệ sinh trung lập giới vẫn là những điểm yếu nhất, chưa được chú trọng đầu tư để tạo cảm giác thuộc về cho thân chủ.

VỀ PHÍA CHUYÊN VIÊN THỰC HÀNH

Kết quả từ thang đo LGBT-DOCSS chỉ ra một nghịch lý: các chuyên viên có thái độ rất tích cực và cởi mở (điểm số cao nhất), nhưng kiến thức chuyên môn và kỹ năng lâm sàng đặc thù về SOGIESC chỉ dừng ở mức trung bình. Sự thiếu hụt các chương trình đào tạo chính quy dẫn đến việc chuyên viên còn lúng túng khi xử lý các vấn đề chuyên sâu như căng thẳng thiểu số giao thoa hoặc lộ trình khẳng định giới.

VỀ PHÍA THÂN CHỦ LGBTI+

Mức độ hài lòng chung đạt mức cao (trên 4/5) tại các cơ sở được dự án giới thiệu, cho thấy tầm quan trọng của việc sàng lọc dịch vụ an toàn. Tuy nhiên, rào cản tài chính vẫn rất lớn khi hơn 80% người trẻ mong muốn có các gói hỗ trợ để duy trì trị liệu dài hạn, đồng thời khẳng định rằng “cảm giác được tôn trọng bản dạng” là nhân tố quyết định sự hài lòng tương đương với hiệu quả điều trị.



02. Khung đánh giá 6 trụ cột

01

**Chính sách
& Bình đẳng**

Thiết lập cam kết bằng văn bản về việc không phân biệt đối xử và thực thi nguyên tắc không khoan nhượng với mọi hành vi kỳ thị.

02

**Năng lực
nhân viên**

Đảm bảo đội ngũ có kiến thức chuyên sâu về SOGIESC và kỹ năng giao tiếp khẳng định bản dạng giới của thân chủ.

03

**Môi trường
vật lý**

Xây dựng không gian an toàn, riêng tư với các dấu hiệu nhận diện bao hàm và tiện nghi trung lập về giới.

04

**Quy trình
chuyên môn**

Chuẩn hóa việc thu thập thông tin nhạy cảm giới, bảo mật hồ sơ và tuyệt đối bài trừ các liệu pháp liệu pháp chuyển đổi (Conversion therapy).

05

**Phản hồi từ
thân chủ**

Duy trì kênh tiếp nhận góp ý minh bạch để thân chủ LGBTI+ trực tiếp đánh giá và thúc đẩy cải thiện chất lượng dịch vụ.

06

**Liên kết
cộng đồng**

Gắn kết chặt chẽ với các tổ chức LGBTI+ và thiết lập mạng lưới chuyển gửi chuyên môn tin cậy cho cộng đồng.

THIẾT KẾ BỘ CÔNG CỤ ĐÁNH GIÁ DỊCH VỤ CHĂM SÓC SỨC KHỎE TÂM THẦN CHO NGƯỜI LGBTI+

03. Phân tích trải nghiệm thân chủ và khả năng tiếp cận

Nghiên cứu chỉ ra các yếu tố then chốt ảnh hưởng đến quyết định sử dụng dịch vụ của cộng đồng:



MINH BẠCH THÔNG TIN

Thân chủ cần biết trước cơ sở có an toàn hay không thông qua các chứng nhận hoặc đánh giá cộng đồng.



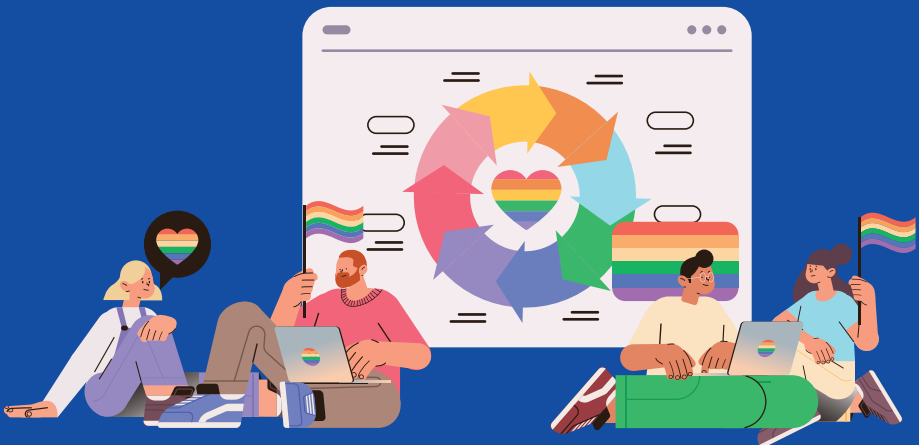
KHẢ NĂNG CHI TRẢ

Phần lớn người trẻ mong muốn có các gói hỗ trợ tài chính hoặc mức giảm giá phù hợp cho liệu trình dài hạn.



KẾT QUẢ DỊCH VỤ

Sự hài lòng không chỉ đến từ việc giảm triệu chứng mà còn từ cảm giác được “nhìn nhận đúng” bản dạng của mình.



Thảo luận và kiến nghị

Thách thức

Bối cảnh Việt Nam vẫn tồn tại các chuẩn mực nhị nguyên giới khắt khe, dẫn đến việc thiếu hụt đào tạo chính quy về SOGIESC trong hệ thống giáo dục y khoa và tâm lý.

Kiến nghị chủ chốt



CƠ SỞ DỊCH VỤ

Cần chủ động rà soát quy trình và đào tạo nhân viên lễ tân/quản ca (người tiếp xúc đầu tiên với thân chủ) về ngôn ngữ bao hàm.



CHUYÊN VIÊN

Tự trau dồi năng lực lâm sàng khẳng định bản dạng (Affirmative Therapy) thay vì chỉ dừng ở mức “không kỳ thị”.



CƠ SỞ QUẢN LÝ

Tích hợp các tiêu chí nhạy cảm giới vào Bộ Tiêu chí Chất lượng Bệnh viện.



CỘNG ĐỒNG

Tăng cường kết nối, chia sẻ thông tin về các địa chỉ uy tín để bảo vệ quyền lợi cộng đồng.

Lời kết

Việc ra đời báo cáo nghiên cứu và bộ công cụ này không chỉ là một bước tiến về mặt khoa học mà còn là một cam kết đạo đức nhằm đảm bảo không ai bị bỏ lại phía sau trong hệ thống chăm sóc sức khỏe. Dự án BEASY kỳ vọng sẽ tạo ra một mạng lưới các cơ sở thân thiện với LGBTI+ chuẩn mực, góp phần cải thiện chất lượng cuộc sống cho cộng đồng đa dạng tính dục tại Việt Nam. Bên cạnh đó, nhóm nghiên cứu của dự án vẫn muốn tiếp tục lắng nghe ý kiến từ cộng đồng chuyên môn và người sử dụng dịch vụ để tiếp tục điều chỉnh và phát triển bộ công cụ ngày càng gần gũi và thực tiễn.

Mọi ý kiến đóng góp và phản hồi, vui lòng gửi về:
info@ics.org.vn